

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 367/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017, giữa:

- * **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Út T, sinh năm 1975; địa chỉ xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Tạm trú khóm B, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.
- * **Bị đơn:** Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1973; địa chỉ xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Tạm trú khóm B, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Nguyễn Thị Út T và anh Nguyễn Xuân B.**
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: **Chị Nguyễn Thị Út T và anh Nguyễn Xuân B** thuận tình ly hôn nhau.
 - Về con chung: Anh **Nguyễn Xuân B** và chị **Nguyễn Thị Út T** có hai con chung tên Nguyễn Văn L, sinh năm 1994 và Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1996, tất cả đều trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về tài sản chung: Anh **Nguyễn Xuân B** và chị **Nguyễn Thị Út T** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về án phí: **Chị Nguyễn Thị Út T** tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bằng 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng); **chị T** được khấu trừ

vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, theo biên lai thu số 0003023, ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V; số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả cho chị T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND TPVL;
- Tòa án ND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THA DS TPVL;
- UBND xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Võ Tấn Thành